

Số: 08/2022/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Nhai, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Lò Văn L** - Sinh ngày 10/9/1983.

Địa chỉ: Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị **Quàng Thị H** - Sinh ngày 15/3/1985.

Địa chỉ: Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng CSXH huyện Q, tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

2. Ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Xóm Y, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

3. Ngân hàng MB quân đội chi nhánh tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) Tòa nhà Viettel, số 1 Đường Chu Văn T, tổ a, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La.

4. Quỹ tài chính Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Tổ z, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La

5. Ông Quàng Văn P và bà Lèo Thị Ph. Địa chỉ: Bản B, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 38, 39, 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn L và Quàng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Thị Khánh H, sinh ngày 13/8/2009 và Lò Gia H, sinh ngày 29/12/2017 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Anh Lò Văn L không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung sau ly hôn cùng chị H vì chị H không yêu cầu.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Anh Lò Văn L và Chị Quàng Thị H tự nguyện thoả thuận về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhưng yêu cầu Tòa án ghi nhận như sau: Tại biên bản thoả thuận ngày 12 tháng 10 năm 2021.

Anh Lò Văn L sở hữu và sử dụng số tài sản gồm: 01 mảnh đất tại khu đầu cầu thuộc bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La với diện tích 218,1m² đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 2264/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 do UBND huyện Quỳnh Nhai cấp mang tên Quàng Thị H – Lò Văn L. Tổng diện tích mảnh đất là 218,1 m² trong đó tứ cận gồm phía tây có diện tích 12,18 mét² giáp tim đường QL279 đi MG và đi cầu P, phía đông diện tích 12,28 m² phía sau giáp khu đất trống của anh Lò Văn T, phía bắc diện tích 17,76 m² giáp đường dân sinh vào bản, phía nam diện tích 17,76 m² giáp khu vực đất trống; 01 ngôi nhà xây cấp 4 có diện tích 104 m² (nằm trên diện tích đất trên) cùng một số vận dụng sinh hoạt khác trong nhà mới; Về chuyển quyền sử dụng đất (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 2264/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 do UBND huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La) anh L và chị H thoả thuận là hai bên cùng có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện với nhau để thực hiện các thủ tục chuyển quyền sử dụng đất từ tên chị Quàng Thị H sang tên anh Lò Văn L.

Chị Quàng Thị H sở hữu và sử dụng: 01 ngôi nhà xây cấp 4 có diện tích 70m² (nằm trên diện tích đất 150 m² đất vườn của ông Quàng Văn P – bố đẻ chị H) ở bản B, xã C, Thành phố S, tỉnh Sơn La và một số vật dụng sinh hoạt trong gia đình.

Về tiền chênh lệch tài sản: Anh Lò Văn L có trách nhiệm trả cho chị H số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) Sau khi ly hôn.

Về diện tích đất vườn 150m² của ông Quàng Văn P (bố đẻ chị H) ở bản B, C, Sơn La mà anh chị đang làm nhà trên đất. Anh L và chị H thỏa thuận trả lại cho ông P và bà Ph toàn bộ diện tích trên.

- *Về nợ chung*: Anh Lò Văn L và Chị Quàng Thị H tự nguyện thỏa thuận về số nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhưng yêu cầu Tòa án ghi nhận như sau:

Anh L có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ như sau: (Tại các công văn số 01/CV-MB-SLA ngày 05/01/2022 của Ngân Hàng MB về việc: Ý kiến và yêu cầu độc lập của MB về vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”; Công văn số 178/CV-NHNoQN ngày 02/11/2021 của Ngân Hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Quỳnh Nhai; Công văn số 113/ĐN-NHCS ngày 03/11/2021 của Ngân Hàng CSXH huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; Ngày 06 tháng 11 năm 2021 của phòng tham mưu Ban chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La):

+ Trả cho Ngân hàng MB quân đội chi nhánh tại Sơn La số tiền gốc 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) và lãi theo hợp đồng tín dụng số 26814.21.785.2695278 ngày 04/02/2021.

+ Trả cho Ban tài chính tỉnh bộ, Bộ CHQS tỉnh Sơn La số tiền là 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng).

+ Trả cho Ngân hàng nông nghiệp & phát triển nông thôn huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La số tiền gốc là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số 7908LAV2021 00385 ngày 07/5/2021.

+ Trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La số tiền gốc là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi theo sổ vay vốn và ngày 18/3/2021 và ngày 25/3/2021.

- *Về án phí*: Anh Lò Văn L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0001105 ngày 26/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La. Anh Lò Văn L được hoàn trả lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự (02);
- TAND Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện (02);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã Chiềng Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hương

